

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Khúc Trung K, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đường B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khúc Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 11/9/2023, tạm giam ngày 12/9/2023, đến ngày 23/9/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam sang bảo lãnh; bị cáo hiện bỏ trốn, đã bị truy nã theo Quyết định số 1509/QĐTN-ĐCSHS ngày 26/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhưng chưa có kết quả; vắng mặt.

- Bị hại: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1957; nơi cư trú: Đường B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Phạm Thị T nhận làm thuê việc phát lương hưu cho Bưu điện phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Khoảng 17 giờ ngày 08/9/2023, bà T đến Bưu điện phường Vạn Mỹ nhận của chị Nguyễn Thị Đông (sinh năm 1980; nơi cư trú: Số 5/21/201 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) là nhân viên bưu điện 1.000.000.000 đồng để phát tiền lương hưu tại nhà cho một số người hưu trí trên địa bàn phường Vạn Mỹ. Nhận tiền xong, bà T mang tiền về nhà con gái là chị Khúc Thị Lan Phương (sinh năm 1990, nơi cư trú: Số 45/42/161 Phương Lưu, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng), bà T lấy ra 500.000.000 đồng cho vào 01 túi vải rồi bọc trong 02 túi nilon (01 túi màu vàng và 01 túi màu đen) để đi phát lương, còn 500.000.000 đồng bà T cất tại nhà chị Phương. Khúc Trung K biết mẹ mình là bà T sẽ mang tiền đi phát lương hưu cho người hưu trí nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của bà T. K lấy 01 chìa khóa dự phòng xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139 của bà T rồi điều khiển xe mô tô YAMAHA, loại Jupiter đi ra đầu ngõ số 321 đường Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền đứng chờ bà T đi phát lương qua thì K đi theo sau để tìm cơ hội sơ hở trộm cắp tiền của bà T. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, bà T điều khiển xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139 đến phát tiền lương hưu tại khu tập thể A6 phường Vạn Mỹ. Sau đó, bà T đi xe đến quán gọi đầu tại địa chỉ số 3CT1, tập thể A5 phường Vạn Mỹ để gọi đầu, bà T dựng xe mô tô tại lán đối diện quán gọi đầu, trong cốp xe bà T có để 01 túi tiền lương chưa phát hết còn lại là 245.830.000 đồng. K đi theo sau thấy bà T vào quán gọi đầu nên K dừng xe cách vị trí xe mô tô của bà T khoảng 10m rồi đi bộ đến dùng chìa khóa dự phòng mở cốp xe của bà T ra lấy trộm túi tiền lương hưu của bà T mang về nhà. K kiểm đếm được số tiền là 245.830.000 đồng, còn 01 vỏ túi vải và 02 túi nilon K mang vứt vào xe rác trên đường Đà Nẵng để tránh bà T phát hiện. Bà T gọi đầu xong đi về nhà con gái là Khúc Thị Lan Phương mở cốp xe ra thì phát hiện bị mất túi tiền, bà T đi tìm nhưng không thấy. Có tiền, K mang 190.000.000 đồng đi trả nợ cho người bạn tên Phong (không rõ lai lịch, địa chỉ), K chi tiêu cá nhân hết 13.000.000 đồng, còn lại 42.830.000 đồng K cất giấu trong túi áo khoác treo trong tủ quần áo trên tầng 02 nhà K. Sáng ngày 09/9/2023, bà Phạm Thị T làm đơn trình báo sự việc đến Công an quận Ngô Quyền. Đến ngày 10/9/2023, Khúc Trung K đến Công an quận Ngô Quyền đầu thú.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 42.830.000 đồng; 01 chìa khóa dự phòng của xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139; 01 áo phông ngắn tay, cổ bẻ, màu trắng đen có họa tiết, nhãn hiệu Dolce Gabbana; 01 quần dài, vải bò, màu đen, nhãn hiệu Dolce Gabbana; 01 đôi dép lê, đế màu đen, quai màu xám, nhãn hiệu Hermes là trang phục K sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về vật chứng:

- Số tiền 42.830.000 đồng Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp thu hồi được đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Phạm Thị T. Còn 203.000.000 đồng K đã trả nợ và chi tiêu cá nhân hết chưa thu hồi được.

- Đối với 01 chìa khóa dự phòng của xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139; 01 áo phong ngắn tay, cổ bẻ, màu trắng đen có họa tiết, nhãn hiệu Dolce Gabbana; 01 quần dài, vải bò, màu đen, nhãn hiệu Dolce Gabbana; 01 đôi dép lê, đế màu đen, quai màu xám, nhãn hiệu Hermes chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo Khúc Trung K bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Tại Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSNQ ngày 02/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Khúc Trung K về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo Khúc Trung K đã bỏ trốn. Vì vậy, tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt. Bị hại bà Phạm Thị T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khúc Trung K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 chìa khóa dự phòng của xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139; tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay, cổ bẻ, màu trắng đen có họa tiết, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 quần dài, vải bò, màu đen, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 đôi dép lê, đế màu đen, quai màu xám, nhãn hiệu Hermes là trang phục K sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của bị cáo: Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo Khúc Trung K đã bỏ trốn. Ngày 22/4/2024, Tòa án đã ra Yêu cầu truy nã bị cáo số 239/YCTN. Ngày 26/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định truy nã số 1509/QĐTN-ĐCSHS đối với Khúc Trung K nhưng đến nay việc truy nã chưa có kết quả. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Về tội danh:

[3] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 08/9/2023, Khúc Trung K lợi dụng sơ hở, lén lút mở cốp xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139 của bà Phạm Thị T rồi chiếm đoạt số tiền 245.830.000 đồng của bà T để trong cốp xe dựng tại khu vực trước cửa quán gội đầu ở số 3CT1, tập thể A5 phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo sau khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã bỏ trốn; vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[6] Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Bị cáo Khúc Trung K đầu thú, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ đẻ bị cáo tham gia quân đội

được tặng Bằng khen, kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc, giấy khen của Đảng ủy phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị hại bà Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo Khúc Trung K bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần trả lại cho bà Phạm Thị T 01 chìa khóa dự phòng của xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 16S5-6139; tịch thu tiêu hủy 01 áo phông ngắn tay, cổ bẻ, màu trắng đen có họa tiết, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 quần dài, vải bò, màu đen, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 đôi dép lê, đế màu đen, quai màu xám, nhãn hiệu Hermes là đồ cá nhân bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Khúc Trung K phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Khúc Trung K 08 (Tám) năm tù. Trừ cho bị cáo 13 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/9/2023 đến ngày 23/9/2023), buộc bị cáo phải chấp hành 07 (Bảy) năm 11 (Mười một) tháng 17 (Mười bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 chìa khóa dự phòng của xe mô tô Honda Airblade; tịch thu tiêu hủy 01 áo phong ngắn tay, cổ bẻ, màu trắng đen có họa tiết, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 quần dài, vải bò, màu đen, nhãn hiệu Dolce Gabbana, 01 đôi dép lê, đế màu đen, quai màu xám, nhãn hiệu Hermes theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Khúc Trung K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Khúc Trung K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; bị hại bà Phạm Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo